

Số: 22/2024/QĐST-HNGĐ

Nguyên Bình, ngày 28 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đặng Mùi M; sinh ngày 21/01/1994;

- *Bị đơn*: Anh Đặng Đào C; sinh ngày: 01/01/1996;

Cùng địa chỉ: Xóm T, xã P, huyện Nguyên Bình, Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 57; 58; 59; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Mùi M và anh Đặng Đào C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Đặng Mùi M và anh Đặng Đào C cùng nhất trí thuận tình ly hôn..

- **Về con chung**: Chị Đặng Mùi M và anh Đặng Đào C cùng xác nhận vợ chồng có 03 con chung tên là Đặng Thị Ngọc L, sinh ngày 03/7/2015; Đặng Hải N, sinh ngày 26/8/2017; Đặng Ngọc L1, sinh ngày 22/7/2019. Hiện nay, 03 con đang sống với chị M tại xóm T, xã P, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Chị M, anh C thỏa thuận, sau khi ly hôn, chị M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Chị M, anh C tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh C được quyền đi lại thăm nom con theo quy định của pháp luật. Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, anh C và chị M có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Đặng Mùi M và anh Đặng Đào C cùng xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Đặng Mùi M, anh Đặng Đào C là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Tòa án kèm Giấy chứng nhận hộ nghèo do Ủy ban nhân dân xã Phan Thanh xác nhận nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- Chi cục THADS huyện Nguyên Bình;
- UBND xã P;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Thanh Chuyên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN.....⁽¹⁾

Số:...../...../QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số...../...../TLST/HNGĐ ngày.....tháng.....năm....., giữa⁽²⁾:

.....
.....
.....

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,..... của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày.....tháng.....năm

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày.... tháng..... năm là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa⁽³⁾

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:⁽⁴⁾

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

- (1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.
- (4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).